

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2018/ HNGĐ-ST

Ngày: 18/12/2018

“V/v tranh chấp về ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Hà

2. Bà Mai Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2018 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 332/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Mai Xuân Ch, sinh năm 1985.

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu Tân L 2, phường Cẩm Th, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/7/2018, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- chị Phạm Thị H trình bày: Chị và anh Mai Xuân Ch kết hôn với nhau vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống với bố mẹ chồng tại tổ 3, khu Tân Lập 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cuộc sống chung ban đầu hạnh phúc, nhưng đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Nguyên nhân chính là do anh Ch không có việc làm lại thường xuyên rượu chè, chửi bới, đánh đập chị. Tuy sống chung nhà nhưng chị và anh Ch đã ly thân nhau 6 năm. Mâu thuẫn vợ chồng chị đã được gia đình hai bên, tổ dân khu phố hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị thấy rằng không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với anh Ch nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Ch. Vợ chồng chị có hai con chung là Mai Xuân

H, sinh ngày 30/7/2007 và Mai Xuân Ngh, sinh ngày 19/11/2010. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi thành niên và yêu cầu anh Ch có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng cho mỗi con là 750.000 đồng/tháng. Giữa chị và anh Ch không có tài sản chung, không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Ch, xin được nuôi dưỡng hai con chung nhưng không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Đối với bị đơn- anh Mai Xuân Ch, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án để giải quyết yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Hnhưng anh Ch đều vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn chị Phạm Thị H trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn anh Mai Xuân Ch không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo điều 70; điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị H, đề nghị hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Mai Xuân Ch có nơi cư trú tại phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, nên yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Mai Xuân Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Mai Xuân Ch là hợp pháp, được Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thủy, thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 60 ngày 29/5/2007. Trong quá trình chung sống đã nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân. Chị H cho rằng anh Ch thiếu trách nhiệm, không những đã không quan tâm đến gia đình, vợ con mà còn thường xuyên chửi bới, đánh đập chị. Chị đã nhiều lần nói chuyện, khuyên can nhưng anh Ch không thay đổi. Thực tế chị và anh Ch đã ly thân 6 năm nay. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Ch.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Ch vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và cũng không rõ quan điểm của anh Ch về yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H tại địa phương. Kết quả xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng chị H đã phát sinh từ khoảng 6 năm, tổ dân khu phố đã hòa giải nhưng không cải thiện được mâu thuẫn.

Đối chiếu với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ch là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh Ch.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung là Mai Xuân H, sinh ngày 30/7/2007 và Mai Xuân Ngh, sinh ngày 19/11/2010 đến khi thành niên; chị yêu cầu anh Ch có trách nhiệm cấp dưỡng cho mỗi con là 750.000 đồng/tháng. Tại phiên tòa hôm nay, chị H không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ vào khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc chị H thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện này vì nó không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu.

Xét thấy anh Ch vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không rõ quan điểm của anh về việc nuôi dưỡng con, mặt khác yêu cầu của chị H phù hợp với nguyện vọng của hai con nên căn cứ vào Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị H, giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo lợi ích toàn diện của các con. Anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn với anh Mai Xuân Ch.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Mai Xuân H, sinh ngày 30/7/2007 và Mai Xuân Ngh, sinh ngày 19/11/2010 cho chị Phạm Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Mai Xuân Ch không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị H và anh Mai Xuân Ch không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đề cập giải quyết

4. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004112 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Mai Xuân Ch có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích